TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN LONG BIÊN** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI** ----------	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc ----------***----------
Số: 447/2018/QĐST-HNGĐ	*Hà Nội, ngày 24 tháng 10 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 343/2018/TLST- HNGĐ ngày 01 tháng 06 năm 2018, giữa:

***Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị Phi Y, sinh năm 1972**

HKTT: Tập thể X Học viện Hậu cần, phường Ngọc Thụy, quận Long Biên, Hà Nội.

Hiện trú tại: Số X ngõ Y đường N, tổ 27 phường N, quận Long Biên, Hà Nội.

***Bị đơn:* Anh Nguyễn Ngọc G, sinh năm 1961**

HKTT: Tập thể X Học viện Hậu cần, phường Ngọc Thụy, quận Long Biên, Hà Nội.

Hiện trú tại: Số X ngõ Y đường N, tổ 27 phường N, quận Long Biên, Hà Nội.

Căn cứ vào các Điều 211, 212, 213,147của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân gia đình năm 2014

Căn cứ pháp lệnh về án phí, lệ phí Toà án

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/NQ- UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành của các đương sự lập ngày 16 tháng 10 năm 2018

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 10 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn **07 (bảy)** ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1/ Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Nguyễn Thị Phi Y và anh Nguyễn Ngọc G

2/. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự về những điểm sau:

2.1. Về con chung: Chị Y và anh G xác nhận có 02 con chung là: Nguyễn Thị Phương A, sinh năm 1993 và cháu Nguyễn Ngọc N, sinh ngày 07/02/2006;

Khi ly hôn hai bên thoả thuận để anh G trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cháu Nguyễn Ngọc N, chị Y tự nguyện đóng góp cho anh G 2.000.000đ (Hai triệu đồng)/ tháng tiền cấp dưỡng nuôi con kể từ tháng 10/2018 cho đến khi cháu N đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Đối với cháu Phương A đã trưởng thành, trên 18 tuổi việc cháu ở với ai là quyền của cháu.

Chị Y có quyền gặp gỡ và chăm sóc con chung, không ai được ngăn cản.

2.2. Về tài sản, nhà ở chung: Hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết do đó Toà án không xem xét.

2.3. Về công nợ chung: Hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết do đó Toà án không xem xét.

3/. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Phi Y tự nguyện chịu cả 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* tiền án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* tiền án phí cấp dưỡng nuôi con được trừ vào số tiền tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm 300.000 đồng *(Ba trăm nghìn đồng)* đã nộp theo biên lai số 00488 ngày 01/6/2018 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Long Biên nay chuyển thành án phí HNGĐ sơ thẩm.

4/. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND q. Long Biên;
- UBND p. Ngọc Thụy, q. Long Biên, TP. Hà Nội (Số 46/21.9.1991)
- Lưu hồ sơ vụ án.

TÔ THANH PHONG